

Bản án số: 18/2020/HNGĐ-ST

Ngày 04-02-2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐOI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 04 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 611/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019, về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Cẩm H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp XR, xã QPB, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp XR, xã QPB, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Trương Cẩm H và anh Nguyễn Hoàng L thống nhất trình bày:

- Về hôn nhân: Anh chị chung sống với nhau vào năm 1999, trên tinh thần tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống giữa anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và thường xuyên cự cãi, anh chị đã ly thân đến nay khoảng một năm. Nay anh chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có hai người con chung tên Nguyễn Triệu V, sinh năm 2000 và Nguyễn Nhựt T, sinh ngày 18/12/2005. Hiện nay, cháu V đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn cháu T anh chị thống nhất giao cháu cho chị nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng không đặt ra.

- Về tài sản chung: Anh chị có các tài sản chung sau đây: Phần đất diện tích 7.509,0m² tọa lạc ấp XR, xã Quách PB, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (nguồn gốc do cha mẹ chồng cho 03 công, phần còn lại do vợ chồng mua từ cha mẹ chồng với giá 4,5 lượng vàng 24k), phần đất này do anh L đứng tên quyền sử dụng. Nền nhà diện tích 547,8m² tọa lạc ấp LT, xã QP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau do anh chị hôn sang với bà Đoàn Tuyết L, mỗi bên phân nửa, phần đất này do anh L và bà L cùng đứng tên quyền sử dụng.

Khi ly hôn, anh chị thống nhất tự thỏa thuận giao ½ diện tích nền nhà cho chị H và hai con được hưởng, giao phần đất diện tích 7.509,0m² cho anh L và hai con được hưởng. Chị H xin rút lại yêu cầu phân chia tài sản chung do anh chị đã tự thỏa thuận với nhau.

- Về nợ: Anh chị xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Hoàng L có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh L là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị Trương Cẩm H và anh Nguyễn Hoàng L chung sống với nhau vào năm 1999 trên tinh thần tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định “Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...”. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh L.

[3] Về con chung: Chị H và anh L thống nhất giao cháu T cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy, chị H và anh L thống nhất giao cháu T cho chị H nuôi dưỡng và tại biên bản ghi nguyện vọng con chung thể hiện cháu T có nguyện vọng sống chung với chị H. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, giao cháu T cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Phần đất diện tích 7.509,0m² tọa lạc ấp XR, xã QPB, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau và ½ nền nhà diện tích 547,8m² tọa lạc ấp LT, xã QP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. Anh chị đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết và chị H xin rút yêu cầu phân chia. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử yêu cầu phân chia tài sản chung.

[5] Về nợ chung: Anh chị xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết là phù hợp.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, Điều 217, Điều 228, Điều 244 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Trương Cẩm H.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Trương Cẩm H và anh Nguyễn Hoàng L là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Nhựt T, sinh ngày 18/12/2005 cho chị Trương Cẩm H tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Hoàng L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Đình chỉ xét xử yêu cầu phân chia phần đất diện tích 7.509,0m² tọa lạc ấp XR, xã QPB, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau và ½ nền nhà diện tích 547,8m² tọa lạc ấp LT, xã QP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

4. Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trương Cẩm H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010158 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Cẩm H không phải chịu, đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0010158 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Trương Cẩm H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hoàng L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng